TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/DS-PT
Ngày: 17-4-2024
V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tín
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Tuấn
Ông Võ Đình Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2024/TLPT-DS ngày 31 tháng 01 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dịch vụ"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2023/DS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 28/2024/QĐ-PT ngày 07 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2024/QĐ-PT ngày 28 tháng 3 năm 2024, Thông báo dời lịch xét xử vụ án số: 07/2024/TB-DS ngày 01 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Đức H**, sinh năm: 197x
Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C.R, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà **Từ Hồ Vân T**, sinh năm: 198x
Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C.R, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Hồ Thị P, sinh năm: 195x
Nơi cư trú: Tổ dân phố L, phường C, thành phố C.R, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn ông Nguyễn Đức H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Đức H trình bày:

Trong thời gian từ ngày 05/01/2023 đến ngày 10/4/2023, ông có đến thẩm mỹ viện V, tại địa chỉ đường Phạm Văn Đồng, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh để tẩy nám mụn và người chủ tiệm đã tư vấn giới thiệu cho ông gói 3.000.000 đồng, có bảo hành; ông thấy phù hợp với khả năng và tin tưởng vì có bảng hiệu thẩm mỹ viện V rất to. Nhưng qua thời gian làm, ông thấy thẩm mỹ viện V lừa đảo, gian dối trong việc làm nghề thẩm mỹ gây thiệt hại nặng nề cho bản thân ông, cụ thể: Thoả thuận làm gói dịch vụ 3.000.000 đồng và bảo hành nhưng đã lấy tiền tới 5.100.000 đồng nhưng không hết mà còn nặng hơn trước khi ông tới đây làm; thu tiền không có hoá đơn; khi tư vấn thì không nói tới bôi thuốc cực mạnh để lột da và ông cũng không yêu cầu lột da bằng thuốc cực mạnh mà cứ làm; không có làm hợp đồng gì hết; ông hoàn toàn tin tưởng vào thẩm mỹ viện nhưng kết quả cho thấy mỹ viện V không làm đúng với yêu cầu mong muốn ban đầu của ông nên ông đã tới thẩm mỹ viện Quốc tế H tham khảo giá để khắc phục và chữa trị thì được thẩm mỹ viện này báo giá là 15.400.000 đồng.

Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu bị đơn bà T phải trả lại cho ông số tiền 10.000.000 đồng.

- Quá trình giải quyết vụ án tại Toà án cấp sơ thẩm, bị đơn bà Từ Hồ Vân T trình bày:

Ngày 06/01/2023, ông H có đến Spa V để điều trị nám, đồi mồi với giá thoả thuận là 3.000.000 đồng. Lúc tư vấn bà đã nói rõ các cam kết trước khi làm như trong phiếu bảo hành cho khách. Ông H đã đồng ý với các điều khoản và ông H nói: Ông không cần da đẹp như phụ nữ, ông chỉ cần mờ các vết nám, đồi mồi là được. Theo yêu cầu, bà đã báo giá cho ông H là 3.000.000 đồng và tiền thuốc bao gồm sirum, kem dưỡng, sữa rửa mặt, chống nắng là 2.300.000 đồng nữa, ông H đồng ý dịch vụ. Khi bà bắt đầu điều trị cho ông H, bà đã nói với ông H không được đụng nước lên da mặt trong bảy ngày, nhưng ông H đã không làm đúng cam kết như yêu cầu của bà đưa ra và kết quả không được như sự mong muốn.

Vì sự uy tín của Spa nên bà đã đồng ý làm lại lần hai vào ngày 07/2/2023, lần này bà đã dặn ông H rất kỹ càng, yêu cầu ông H thực hiện đúng hướng dẫn của Spa, nhưng ông H cũng không làm theo mà tự ý lấy dao cạo vào những chỗ bà đã bôi sirum điều trị (vấn đề này ông H trình bày với bà khi bà hỏi tại sao có những vết xước trên mặt). Sau hai lần điều trị, tiền thuốc của Spa bỏ ra là 4.600.000 đồng, nhưng gói điều trị của ông H chỉ có 3.000.000 đồng, song bà không yêu cầu ông H phải trả thêm dù lỗi của ông H. Ngày 20/02/2023, ông H bỏ ra 1.000.000 đồng để mua các sản phẩm sirum, kem dưỡng, kem chống nắng. Ngày 07/3/2023, ông H có tới mua thêm 1.000.000 đồng mỹ phẩm cũng là sirum, kem dưỡng, kem chống nắng và bà đã nói với ông H là kết thúc ca điều trị da cho ông H vì lúc này da của ông H đã đẹp rồi và ông đồng ý.

Nhưng 75 ngày sau, ngày 23/5/2023, ông H đến Spa để bắt đền vì da xấu lại, bà nhận thấy da của ông H lúc này có xấu hơn so với lúc bà thông báo kết thúc điều trị cho ông H, nhưng nguyên nhân do ông H trong quá trình lao động hằng

ngày tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp mà không mang khẩu trang và cào tay lên mặt khi chưa vệ sinh tay sạch sẽ dẫn đến da bị tổn thương bề mặt. Đây là lỗi của ông H nên bà không đồng ý bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho ông H.

- Quá trình giải quyết vụ án tại Toà án cấp sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị P trình bày:

Bà là người đại diện theo pháp luật của hộ kinh doanh V, địa chỉ: đường Phạm Văn Đồng, phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh. Ngành nghề kinh doanh là Spa chăm sóc da, làm đẹp, gội đầu, massage đã được Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố Cam Ranh cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 37B-8010893 ngày 01/02/2023. Toàn bộ việc kinh doanh và hoạt động Spa V, bà đã giao hết cho con bà là Từ Hồ Vân T. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đức H thì bà đề nghị Toà án xem xét theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án sơ thẩm số: 53/2023/DS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh đã căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 513, 514, 519 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và, tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H đối với yêu cầu bị đơn bà Từ Hồ Vân T hoàn trả lại số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 04/9/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Đức H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Đức H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nội dung kháng cáo là không đồng ý với quyết định của bản án sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông, vì những lý do như ông đã trình bày tại Toà án cấp sơ thẩm. Mặc dù, ông thừa nhận hàng ngày trong quá trình làm việc ngoài trời, ông không đeo khẩu trang, để ánh nắng tiếp xúc trực tiếp với da mặt.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa: Kể từ khi thụ lý vụ án phúc thẩm đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Ngày 04/9/2023, nguyên đơn ông Nguyễn Đức H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số: 53/2023/DS-ST ngày 31/8/2023 của Toà án nhân dân thành phố Cam Ranh. Đơn kháng cáo được gửi đến Toà án ngày 06/9/2023 là

trong thời hạn theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Bị đơn bà Từ Hồ Vân T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị P vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H:

[3.1]. Theo hồ sơ vụ án, ngày 05/01/2023, giữa ông Nguyễn Đức H và cơ sở Spa V đã tự nguyện giao kết hợp đồng dịch vụ về điều trị da mụm thâm trên mặt ông H với giá là 3.000.000 đồng. Ông H đã thanh toán tiền và cơ sở Spa V đã thực hiện dịch vụ theo thoả thuận.

[3.2]. Việc ông Nguyễn Đức H khởi kiện yêu cầu bà Từ Hồ Vân T phải bồi hoàn cho ông H số tiền 10.000.000 đồng, vì cho rằng bà T đã có hành vi gian dối, không làm đúng nội dung thoả thuận và có lỗi làm da mặt ông H xấu hơn trước là không có căn cứ. Toà án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng. Nội dung kháng cáo của nguyên đơn là không có cơ sở chấp nhận.

[3.3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Hiếu phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 513, 514, 519 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 26, 27, 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đức H đối với yêu cầu bị đơn bà Từ Hồ Vân T hoàn trả lại số tiền 10.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Đức H phải chịu 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà ông Nguyễn Đức H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2022/0000641 ngày 27/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Đức H còn phải nộp 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Đức H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà ông Nguyễn Đức H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0002611 ngày 08/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự

thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Ông Nguyễn Đức H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Quy định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Tín

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.